

Bản án số: 584/2023/HS-ST

Ngày 13 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Hoan.

2. Bà Nguyễn Đức Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hoài Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 899/2023/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5375/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Âu Trường V, sinh ngày 20/6/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 24/17A Trần Bình Trọng, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 74/5X ấp Tam Đông 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Âu Trường G và bà Nguyễn Thị M; có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tháng 5/2022 đến tháng 5/2023 bị Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị tạm giam từ ngày 01/5/2023, có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

Ông Nguyễn Văn Tài, Luật sư của Văn phòng Luật sư Mai Trung Tín thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980, địa chỉ: 40/5 ấp 4, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ông Hồ Phi H, sinh năm 1978, địa chỉ: 219 ấp Mỹ Đức, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước nhà số 2/1A ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn thì phát hiện Âu Trường V đang điều khiển xe máy biển số 53Y4-5024 chở Hồ Lê P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại móc treo gần бага xe V điều khiển có 01 túi nylon màu hồng đựng 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 47,3707g, loại Ketamine và 01 gói nylon chứa 50 viên nén màu cam có khối lượng 17,8927g, loại MDMA. V khai đây là ma túy Vũ vận chuyển thuê cho 01 đối tượng tên N (không rõ lai lịch). Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Lúc 09 giờ 00 phút, ngày 02/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại nhà số 74/5X ấp Tam Đông 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị can Âu Trường V đã được trưng cầu giám định. Kết quả thể hiện tại bản Kết luận giám định số 4529/KLGĐ-H ngày 08/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL 62).

Quá trình điều tra, Âu Trường V khai nhận: khoảng tháng 02/2023 có quen một người bạn tên N (không rõ lai lịch) thường nói chuyện với nhau qua mạng xã hội Telegram. Khoảng 18 giờ 00 ngày 01/5/2023, khi V đang ngồi uống nước cùng với Hồ Lê Phúc trên đường Song Hành, huyện Hóc Môn, thì N gọi điện thoại vào số điện thoại 0399.221.544 của V nhờ V đi nhận ma túy rồi mang đi giao cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại tỉnh Long An nếu xong việc N hứa trả công cho V 500.000 đồng. Do không có xe máy nên V rủ P cùng đi và nói đi gặp bạn tại Long An lấy tiền thì P đồng ý. Theo sự hướng dẫn của N, P điều khiển xe máy đến đoạn đường XTT-1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn (đối diện địa chỉ 119/5 ấp 5 Xuân Thới Thượng, Hóc Môn) thì gặp 02 người thanh niên (1 nam, 1 nữ) đang ngồi trên xe gắn máy hiệu Exciter màu vàng (không rõ biển số). V đi đến gặp 02 người này thì được người nam thanh niên đưa cho V 01 túi nylon màu hồng bên trong có chứa ma túy và nói V giao đến ngã ba Mỹ Hạnh, người nhận sẽ trả cho V 500.000 đồng. V treo túi nylon chứa ma túy lên móc gần бага xe rồi điều khiển xe gắn máy chở P đi về hướng tỉnh Long An để giao ma túy. Khi cả hai vừa đi đến đối diện địa chỉ 2/1A đường Phan Văn Hón, ấp 1, Xuân Thới Thượng, Hóc Môn thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Hồ Lê P khai nhận: Phù hợp với lời khai của V nêu trên, khi cả hai lưu thông đến trước số 2/1A đường Phan Văn Hón, ấp 1, Xuân Thới Thượng, Hóc Môn thì bị lực lượng Công an huyện Hóc Môn kiểm tra phát hiện ma túy của V và bắt giữ. Quá trình điều tra xác định P không liên quan đến việc bán ma túy của V nên không có cơ sở xử lý. Xét nghiệm ma túy P kết quả dương tính nên Công an huyện Hóc Môn bàn giao P cho Công an xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn xử lý theo quy định.

Đối với số điện thoại 0399.221.544 do V cung cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi văn bản đề nghị Ban Thanh tra - Kiểm

toán - Tập đoàn - Viễn thông Quân Đội cung cấp thông tin thuê bao nhưng chưa được trả lời.

Vật chứng thu giữ của vụ án: theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/476 ngày 13/9/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 486/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 11/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Âu Trường V có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Phần tranh tụng tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện, đúng người, đúng tội không oan sai.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 3 khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Âu Trường V từ 16 năm đến 17 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với tội danh và điều luật truy tố của Cáo trạng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, nhận thức hạn chế về hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, ma túy số lượng mới qua mức khởi điểm của khung điều luật mà cho bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát và do bị cáo chưa hưởng lợi nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa của luật sư, không bổ sung.

- Kiểm sát viên đối đáp: bị cáo trong thời gian chờ xử lý hành vi vi phạm pháp luật lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên bảo lưu luận tội, còn về miễn phạt bổ sung thì thuộc thẩm quyền của Hội đồng xét xử.

- Lời nói sau cùng của bị cáo ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo Âu Trường V tại phiên tòa cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản khám xét, kết luận giám định, biên bản nhận dạng, lời khai của bị cáo, lời khai của người liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, tại trước nhà số 2/1A ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Công an huyện Hóc Môn, phát hiện

bị cáo Âu Trường V đang điều khiển xe máy biển số 53Y4-5024 chở Hồ Lê P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại móc treo gần бага xe của bị cáo V điều khiển có 01 túi nylon màu hồng đựng 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 47,3707g, loại Ketamine và 01 gói nylon chứa 50 viên nén màu cam qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 17,8927g, loại MDMA. Bị cáo V khai đây là ma túy V vận chuyển thuê cho 01 đối tượng tên N (không rõ lai lịch). Vì vậy, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đối với người đàn ông tên N (người thuê V vận chuyển ma túy), 02 đối tượng giao ma túy cho bị cáo V tại đoạn đường XTT-1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn (địa chỉ 119/5 ấp 5 Xuân Thới Thượng, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh) do bị cáo V khai không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với Hồ Lê P không biết bị cáo V đi vận chuyển ma túy hưởng tiền công. Bản thân P chỉ được bị cáo V rủ đi gặp bạn lấy tiền, khi V nhận ma túy từ 02 người thanh niên thì V cũng chỉ nói với P bên trong túi nylon màu hồng là hộp kem, P hoàn toàn không biết bên trong có chứa ma túy. Do đó, không có cơ sở để xử lý hành vi đồng phạm của P.

Như vậy, bị cáo Âu Trường V phải chịu trách nhiệm hình sự hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng số ma túy là 47,3707 gam loại Ketamine và 17,892 gam MDMA.

Xét hành vi của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình nhưng do cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã phạm tội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Âu Trường V đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét số lượng ma túy mà bị cáo V vận chuyển không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên theo hướng dẫn tại khoản 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về tính tổng khối lượng chất ma túy, thì tổng phần trăm khối lượng của các chất ma túy được quy đổi Ketamine 47,3707 gam = 47,37 % và MDMA 17,8927 gam = 59,64%. Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 2 chất là 107,37 % là dấu hiệu định khung được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm).

Xét bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về hình phạt đặt ra đối với bị cáo phải nghiêm, là hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức giáo dục họ ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo số tiền nhất định để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Xét Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo Âu Trường V về khung, điều luật và tội danh như đã viện dẫn trên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với lập luận tại đoạn [1] là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận hay không chấp nhận phần luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa của luật sư và trình bày của bị cáo.

[3] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của họ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Xét về xử lý vật chứng, án phí:

[4.1] Về xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo Âu Trường V gồm:

- 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1031/23 (gói 1, 2) có chữ ký ghi tên của GĐV Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Nguyễn Văn Huy, bên trong là mẫu còn lại sau giám định, là ma túy nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, số IMEI: 357279095195276 đã qua sử dụng có gắn sim số 0399221544, là tài sản cá nhân của V dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và liên lạc với N để vận chuyển ma túy (không kiểm tra đời máy, Imei, sim số do không có nguồn điện, Imei khay sim, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: xe Trung Quốc; số loại: không xác định; dung tích xi lanh: 107; biên số 53Y4-5024, có số máy: WYJ152FMH99121821, số khung JL110A99121821 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra). Kết quả xác minh xe gắn máy biên số 53Y4-5024 của Nguyễn Thanh Tùng, chiếc xe này ông Tùng đã cầm ở tiệm cầm đồ. Ông Tùng nói cho người bạn Hồ Phi Hùng lấy tiền chuộc chiếc xe trên ra để sử dụng. Ông Hùng cho con trai là Hồ Lê P sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 01/5/2023, Phúc sử dụng xe đi cùng V thì bị tạm giữ. Do chủ sở hữu không có lỗi trong trường hợp này nên trả tài sản lại cho họ.

Theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4.2] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Âu Trường V 16 (mười sáu) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/5/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, số IMEI: 357279095195276 đã qua sử dụng có gắn sim số 0399221544, là tài sản cá nhân của V dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và liên lạc với N để vận chuyển ma túy (không kiểm tra đời máy, Imei, sim số do không có nguồn điện, Imei khay sim, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1031/23 (gói 1, 2) có chữ ký ghi tên của GĐV Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Nguyễn Văn Huy, bên trong là mẫu còn lại sau giám định;

Trả lại cho ông Nguyễn Thanh T: 01 (một) xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: xe Trung Quốc; số loại: không xác định; dung tích xi lanh: 107; biên số 53Y4-5024, có số khung: JL110A99121821, số máy: WYJ152FMH99121821 (không gương, dàn nhựa bễ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra),

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/476 ngày 13/9/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (20)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam